

HỌC TẬP, VẬN DỤNG CHUYÊN ĐỀ NĂM 2020 “TĂNG CƯỜNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC, XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH” VÀO THỰC TIỄN HIỆN NAY

 LÊ TỔ ANH*

Ngày nhận: 20/2/2020

Ngày phản biện: 14/3/2020

Ngày duyệt đăng: 28/3/2020

Tóm tắt: Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/05/2016 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, ngày 04/12/2019, Ban Tuyên giáo Trung ương ban hành Hướng dẫn số 108-HD/BTGTW về học tập chuyên đề năm 2020 với chủ đề “Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Việc học tập chuyên đề năm nay giúp mọi người hiểu rõ vai trò to lớn của đại đoàn kết dân tộc, nội dung cách thức thực hiện đại đoàn kết dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh, làm cơ sở vận dụng vào cuộc sống, công việc của mỗi người, đặc biệt là xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh. Từ mục đích, nội dung học tập của Chuyên đề, tác giả nêu 7 liên hệ về “Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh” trong tình hình hiện nay.

Từ khóa: Học tập chuyên đề; Hồ Chí Minh; đại đoàn kết dân tộc; xây dựng Đảng; hệ thống chính trị.

STUDYING AND EMPLOYING THE 2020 SEMINAR “STRENGTHENING THE NATIONAL UNITY BLOC, BUILDING A CLEAN AND STRONG PARTY AS WELL AS A TRANSPARENT POLITICAL SYSTEM BASED ON HO CHI MINH’S IDEOLOGY, MORALITY AND STYLE” IN PRACTICE

Abstract: Continuing implementation of Directive 05-CT/TW of the Politburo of 15 May 2016 on learning and following Ho Chi Minh’s ideology, morality and style; the Central propaganda and training commission enacts the 108-HD/BTGTW instruction about topic of 2020 seminar: “Strengthening the national unity bloc, building a clean and strong party as well as a transparent political system based on Ho Chi Minh’s ideology, morality and style”. Studying this year’s seminar is to broadening the knowledge of student about the enormous role of NUB, the content of implement NUB method according to Ho Chi Minh’s ideology; Thence, applying to work life of each person, especially to build a clean and strong party, a transparent political system. From the learning purpose, content of the seminar, the author states 7 connections in studying and following Ho Chi Minh’s ideology, morality and style on “Strengthening the national unity bloc, building a clean and strong party as well as a transparent political system based on Ho Chi Minh’s ideology, morality and style” in practice.

Keywords: Topical learning 2020; Ho Chi Minh; great national unity; construction party; political system.

I. Mục đích của chuyên đề

Việc học tập chuyên đề năm 2020 nhằm đạt được ba mục đích sau đây:

Thứ nhất, nâng cao hơn nữa nhận thức của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân về nội dung, giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Từ đó, đưa ra nội dung học tập, vận dụng phù hợp, thiết thực với mỗi người.

Thứ hai, đưa chất lượng sinh hoạt đảng bộ, chi

bộ đi vào chiều sâu, làm cho nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành nền nếp, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI, khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng và mỗi cán bộ, đảng viên; góp phần tổ chức tốt đại

* Trường Đại học Công đoàn

hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội lần thứ XII của Đảng.

Thứ ba, đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phát hiện, biểu dương những điển hình trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

II. Nội dung học tập chuyên đề

Chuyên đề năm 2020 tập trung vào năm nội dung sau đây:

Thứ nhất, nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Thứ hai, liên hệ cụ thể trong công tác và sinh hoạt của mỗi người về sự tận tụy, tâm huyết, trách nhiệm, chống quan liêu, mệnh lệnh, chủ quan; chống các biểu hiện cục bộ, lợi ích nhóm, lợi dụng chức vụ, quyền hạn; chống các “bệnh” tham nhũng, lười biếng, kiên trì, háo danh, ty nạnh, xu nịnh, a dua, kéo bè kéo cánh, nói một đằng, làm một nẻo, nói - hứa mà không làm; xây dựng lối sống thẳng thắn, trung thực, bảo vệ đường lối, quan điểm của Đảng, tôn trọng, thực hiện nghiêm chỉnh sách, luật pháp của Nhà nước.

Thứ ba, cấp ủy, chính quyền các cấp chọn vấn đề còn tồn tại, liên quan đến nội dung của chuyên đề để giải quyết dứt điểm, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII; Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

Thứ tư, các chi bộ xây dựng kế hoạch và đề ra giải pháp học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về “tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh”, chú ý tính liên tục, kế thừa các giải pháp đã xây dựng và thực hiện. Từng đảng viên chọn một số nội dung cụ thể gắn với nội dung chuyên đề năm 2020 đăng ký thực hiện, cuối năm báo cáo kết quả với chi bộ.

Thứ năm, sau học tập, nghiên cứu, mỗi cán bộ,

đảng viên, công chức, viên chức liên hệ bản thân và đề ra phương hướng phấn đấu, làm theo.

III. Học tập, vận dụng chuyên đề năm 2020 vào thực tiễn hiện nay

1. Khái quát tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc

Để có cơ sở học tập, vận dụng, trước hết cần nắm vững những nội dung cốt yếu trong tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc. Đại đoàn kết dân tộc được Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm. Cụm từ “đoàn kết” được nhắc tới hơn hai nghìn lần, cụm từ “đại đoàn kết” được nhắc tới hơn tám mươi lần trong các bài nói, bài viết của Người. Qua đó, toát lên hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc, gồm những nội dung cơ bản sau đây:

Một là, về khái niệm “đại đoàn kết”, “đại đoàn kết dân tộc”. “Đoàn kết” hiểu một cách phổ thông là sự tập hợp, kết thành một khối thống nhất, cùng hoạt động vì một mục đích chung. “Đại đoàn kết” là đoàn kết rộng rãi, tạo thành một khối thống nhất rộng lớn, cùng thực hiện một mục đích chung, lớn. “Đại đoàn kết tức là trước hết phải đoàn kết đại đa số nhân dân, mà đại đa số nhân dân là công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác. Đó là nền tảng của đại đoàn kết. Nó cũng như cái nền của nhà, cái gốc của cây. Nhưng đã có nền vững, gốc tốt, còn phải đoàn kết các tầng lớp nhân dân khác” [10, tr.244].

Hai là, về vai trò của đại đoàn kết dân tộc đối với cách mạng Việt Nam. Được Hồ Chí Minh xác định là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, xuyên suốt, sống còn, quyết định thành công của cách mạng. Đoàn kết làm nên sức mạnh, đại đoàn kết làm nên sức mạnh to lớn, là cội nguồn của mọi thành công, “Đoàn kết là một lực lượng vô địch của chúng ta để khắc phục khó khăn, giành lấy thắng lợi”; “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết; Thành công, thành công, đại thành công” [14, tr.119]. Vai trò này là tư tưởng chi phối, xuyên suốt trong đường lối cách mạng, mà Hồ Chí Minh chỉ rõ “Đoàn kết là một chính sách dân tộc, không phải là một thủ đoạn chính trị” [10, tr.244]. Hồ Chí Minh yêu cầu, bất cứ hoàn cảnh nào cũng không được lơ là, buông lỏng, chủ quan việc xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, vì “Ta đoàn kết để đấu tranh cho thống nhất và độc lập của Tổ quốc; ta còn phải đoàn kết để xây dựng nước nhà” [10, tr.244]. Tổng kết lịch sử dân tộc, Hồ Chí Minh rút ra kết luận “Sử ta dạy cho ta bài

học này: Lúc nào dân ta đoàn kết muôn người như một thì nước ta độc lập, tự do. Trái lại lúc nào dân ta không đoàn kết thì bị nước ngoài xâm lấn" [4, tr.256].

Ba là, về lực lượng của khối đại đoàn kết dân tộc. Hồ Chí Minh xác định là toàn dân, không phân biệt loại trừ bất cứ ai. Từ quan niệm "Trong bầu trời không có gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không có gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân" [11, tr.453], Hồ Chí Minh chỉ rõ lực lượng to lớn của nhân dân là cội nguồn của mọi thắng lợi. Người chủ trương đoàn kết rộng rãi các giai cấp, đảng phái, đoàn thể, dân tộc, tôn giáo, mọi giới, mọi lứa tuổi, mọi vùng của đất nước, người Việt Nam sống trong nước hay định cư ở nước ngoài, kể cả những người lầm đường lạc lối nhưng biết hối cải, quay về với chính nghĩa dân tộc. Trong khối đại đoàn kết dân tộc rộng lớn đó, Hồ Chí Minh lấy liên minh giữa công nhân, nông dân với trí thức làm nền tảng. Nền tảng này được quy tụ bởi những người có nhiều phẩm chất tốt đẹp, đại diện cho dân tộc Việt Nam, làm trụ cột của khối đại đoàn kết dân tộc, là sự lựa chọn đúng đắn. "Trong sự nghiệp cách mạng, trong sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa, lao động trí óc có một vai trò quan trọng và vẻ vang; và công, nông, trí cần phải đoàn kết chặt chẽ thành một khối" [11, tr.376].

Bốn là, về nguyên tắc đoàn kết. Nguyên tắc cơ bản nhất là dựa trên điểm tương đồng về lợi ích "Bất kỳ ai mà thật thà tán thành hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, thì dù những người đó trước đây chống chúng ta, bây giờ chúng ta cũng thật thà đoàn kết với họ". "Ai có tài, có sức, có đức, có lòng phụng sự Tổ quốc và phục vụ nhân dân thì ta đoàn kết với họ" [10, tr.244]. Phải lấy lợi ích tối cao của dân tộc và quyền lợi cơ bản của nhân dân làm nền tảng, kết hợp hài hòa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể, bộ phận, giai cấp và dân tộc, quốc gia và quốc tế. Thống nhất về lợi ích là tiền đề gắn kết mọi thành viên của dân tộc. Đoàn kết dân tộc trên cơ sở lấy liên minh công nông làm gốc, Hồ Chí Minh không quên lợi ích giai cấp, khi khẳng định chủ nghĩa dân tộc là một động lực lớn của cách mạng Việt Nam.

Năm là, về hình thức tổ chức khối đại đoàn kết dân tộc. Sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc chỉ được phát huy khi có một tổ chức đứng ra tập hợp, giáo dục, giác ngộ. Đó là Mặt trận dân tộc thống nhất, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Mặt

trận cần tập hợp đông đảo nhân dân, những người ít nhiều có tinh thần yêu nước, không phân biệt giàu nghèo, đảng phái, xu hướng chính trị... Hồ Chí Minh nói "Mặt trận bao gồm tất cả những người yêu nước, không phân biệt khuynh hướng chính trị, tín ngưỡng, tôn giáo, giai cấp xã hội, nam nữ và tuổi tác" [7, tr.331]. Mặt trận lấy liên minh công nông làm nền tảng "Lực lượng chủ yếu trong khối đoàn kết dân tộc là công nông, cho nên liên minh công nông là nền tảng của Mặt trận dân tộc thống nhất" [13, tr.417]. Đảng phải tuyên truyền, giáo dục để quần chúng hiểu được sự cần thiết phải đoàn kết; lựa chọn hình thức, phương pháp tổ chức thích hợp.

Sáu là, về phương pháp thực hiện đại đoàn kết dân tộc. Hồ Chí Minh tập trung vào ba phương pháp sau đây:

Thứ nhất, tìm ra điểm tương đồng để xóa bỏ những khác biệt, gây mâu thuẫn, vì "cố nhiên, dân chúng không nhất luật như nhau. Trong dân chúng, có nhiều tầng lớp khác nhau, trình độ khác nhau, ý kiến khác nhau. Có lớp tiến tiến, có lớp chững chững, có lớp lạc hậu" [6, tr.336]. Phải tìm kiếm, trân trọng và phát huy những yếu tố tương đồng, để giải quyết các yếu tố khác biệt. Hồ Chí Minh kiên trì đấu tranh xóa bỏ hiềm khích, xây dựng khối đoàn kết giữa các dân tộc, trên cơ sở tôn trọng văn hóa, phong tục, tập quán của nhau, kiên quyết chống tư tưởng dân tộc lớn, dân tộc hẹp hòi, "Đảng và Chính phủ ta luôn luôn kêu gọi các dân tộc xóa bỏ xích mích do đế quốc và phong kiến gây ra, cùng nhau đoàn kết chặt chẽ trên cơ sở bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ" [13, tr.371]. Yếu tố tương đồng phản ánh khát vọng cháy bỏng của người Việt Nam yêu nước là tinh thần "Hy sinh tiền bạc, thời gian và cả máu vì lợi ích các dân tộc bị áp bức; tóm lại, phải vì tha và không ích kỷ, phải tuân thủ theo phương châm "Tổ quốc trên hết" ở mọi nơi và mọi lúc" [3, tr.513].

Thứ hai, đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục quần chúng nhân dân. Công tác này vừa là khoa học, vừa là nghệ thuật, nên phải lựa chọn nội dung, hình thức, phương pháp phù hợp. Nội dung tuyên truyền phải phản ánh đúng nguyện vọng, lợi ích cơ bản của dân tộc, của nhân dân, đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

Thứ ba, xóa bỏ mặc cảm, định kiến và bệnh hẹp hòi trên tinh thần độ lượng, khoan dung. Giữa một bộ phận các dân tộc, tôn giáo, giai cấp... còn có khoảng cách, phải được rút ngắn, “Cần phải xóa bỏ hết thành kiến, cần phải thật thà đoàn kết với nhau, giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ, để cùng phục vụ nhân dân” [10, tr.144]. Lòng bao dung, biết nâng niu, trân trọng và khuyến khích mặt tốt trong mỗi con người, sẽ gắn kết mọi người với nhau. Chính sách khoan hồng của Hồ Chí Minh là xóa bỏ hận thù, định kiến và mặc cảm trên cơ sở khai thác những yếu tố “tương đồng”, tôn trọng những yếu tố “dị biệt”.

2. Học tập, vận dụng chuyên đề năm 2020 vào thực tiễn hiện nay

Hiện nay, tình hình trong nước và thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, tác động không nhỏ đến việc xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở Việt Nam. Học tập, vận dụng chuyên đề năm 2020 vào thực tiễn hiện nay, trong phạm vi của bài viết này, tác giả đưa ra một số nội dung cụ thể sau đây.

Thứ nhất, Đảng, Nhà nước quán triệt sâu rộng vai trò của đại đoàn kết dân tộc đối với cách mạng đến mọi người Việt Nam. Ai cũng phải hiểu, nắm vững, rằng trong bất cứ hoàn cảnh nào, đại đoàn kết dân tộc luôn là vấn đề sống còn của dân tộc, để có ý thức xây dựng và gìn giữ. Đây là trách nhiệm của tất cả mọi người, phải được thực hiện thường xuyên, mọi lúc, mọi nơi, từ trong gia đình, đến xóm phố, cơ quan, đơn vị. Mỗi người, mỗi bộ phận phải đoàn kết thì cả dân tộc mới đại đoàn kết. Trong cơ quan, đơn vị, mỗi người một ý, chia rẽ, kỳ thị thì không có sức mạnh, không đạt được mục tiêu đề ra, không vượt qua được khó khăn, dù là khó khăn nhỏ. Đi liền với xây dựng, toàn dân không được lơ là, mất cảnh giác trước những luận điệu xuyên tạc, hành động chia rẽ của các thế lực thù địch. Những bất đồng, nguy cơ gây mất đoàn kết trong nhân dân phải được giải quyết kịp thời. Từ lúc đi tìm đường cứu nước, cho đến khi trở thành người lãnh đạo cách mạng cao nhất, bất cứ nơi nào, cương vị nào, Hồ Chí Minh luôn chú trọng xây dựng và gìn giữ tình đoàn kết. Khi về nước (28/01/1941), việc xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc được Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm, thực hiện có hệ thống, chiến lược. Vai trò to lớn của đại đoàn kết dân tộc được Hồ Chí Minh giác ngộ cho toàn dân, xây dựng

thành một khối thống nhất, cội nguồn cho mọi thắng lợi của Việt Nam. Trong Tuyên ngôn độc lập, Hồ Chí Minh khẳng định “toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do độc lập ấy”.

Thứ hai, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Đảng là hạt nhân, linh hồn của khối đại đoàn kết dân tộc. Trong Đảng có đoàn kết, thống nhất, từ tư tưởng, đến hành động, mọi lúc, mọi nơi mới là tấm gương, niềm tin, chỗ dựa để thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc. Linh hồn của Đảng là Tổng Bí thư, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương là trụ cột cho việc đoàn kết trong Đảng, phải sáng suốt, gương mẫu, lấy lợi ích của nhân dân, dân tộc làm trọng, coi nhân dân như báu vật. Các nguyên tắc xây dựng Đảng phải được thực hiện nghiêm minh, chặt chẽ. Lấy tình đồng chí yêu thương lẫn nhau để vừa xây dựng Đảng, vừa dẫn dắt nhân dân. Đảng viên phải gương mẫu, thực hiện đoàn kết từ trong gia đình, đến cơ quan, đơn vị, bất cứ nơi nào mình đến. Những bất đồng phải được giải quyết kịp thời, thẳng thắn. Làm được như vậy, đảng viên mới trở thành trụ cột để hướng dẫn nhân dân thực hiện đoàn kết, hòa giải những bất đồng trong nhân dân. Không phải ngẫu nhiên trong Di chúc, điều trước tiên Hồ Chí Minh nói về Đảng, căn dặn sâu sắc, phải giữ gìn tình đoàn kết nhất trí như giữ gìn con người của mắt mình. Điều mong muốn cuối cùng của Hồ Chí Minh là toàn Đảng, toàn dân đoàn kết một lòng, phấn đấu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, dân chủ, giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng chung của nhân dân thế giới.

Thứ ba, Đảng, Nhà nước cần chăm lo lợi ích chính đáng, hợp pháp của từng giai cấp, tầng lớp trong xã hội, gắn lợi ích của mỗi cá nhân với lợi ích của quốc gia, tập thể, cộng đồng. Mỗi giai cấp có lợi ích riêng. Cả dân tộc có lợi ích chung. Các lợi ích đó thường đan xen với nhau, cần được giải quyết hài hòa. Lợi ích tối cao của dân tộc là độc lập, tự do phải luôn được giữ vững vì nó chi phối tới lợi ích của mỗi giai cấp. Bất cứ hoạt động nào của cá nhân, tập thể làm phương hại đến lợi ích chung, tối cao của dân tộc đều phải dừng lại. Để giành, giữ vững lợi ích tối cao của dân tộc, trong những hoàn cảnh lịch sử nhất định, cá nhân phải hy sinh hoặc tạm gác lợi ích riêng. Trong hòa bình độc lập phải

chăm lo lợi ích cá nhân, làm cho mọi người dân có ăn, có mặc, được học hành, vui chơi giải trí, chăm sóc sức khỏe, quyền dân chủ được phát huy... Khiếu kiện của nhân dân, xung đột về lợi ích giữa các cá nhân, tập thể phải giải quyết kịp thời, dứt điểm, không để kéo dài. Lợi ích được giải quyết chính đáng, hợp pháp là cơ sở để mọi người tin tưởng vào Đảng, cùng đoàn kết xây dựng Đảng, xây dựng đất nước.

Nắm được khát vọng cháy bỏng của nhân dân là độc lập tự do, Hồ Chí Minh luôn giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc, được nhân dân ủng hộ mạnh mẽ. Sau khi tuyên bố độc lập, Hồ Chí Minh chú trọng chăm lo lợi ích thiết thực của nhân dân, như bỏ các thứ thuế vô lý, chia lại ruộng đất công bằng hợp lý cho nam nữ, giảm tô 25%, miễn giảm thuế cho những vùng bị lũ lụt, khai giảng năm học mới, tổ chức bầu cử... Ngay từ năm 1946, mỗi tuần, Hồ Chí Minh dành một buổi để tiếp dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân. Những việc làm đó của Hồ Chí Minh đã gắn kết nhân dân thành một khối, sát cánh cùng Hồ Chí Minh, Chính phủ đưa đất nước ra khỏi tình thế "ngàn cân treo sợi tóc".

Thứ tư, Đảng phải tập hợp được đông đảo các lực lượng trong xã hội thành một khối thống nhất. Mặc dù bị Quốc tế Cộng sản chỉ trích, Hồ Chí Minh vẫn kiên trì giữ vững quan điểm trong Chính cương sách lược vắn tắt, khẳng định lực lượng gồm tất cả các giai cấp. Quốc tế Cộng sản chỉ đạo Đảng đi theo đường lối mới, với lực lượng cách mạng chỉ gồm công nhân và nông dân, tiến hành "trí, phú, địa, hào. Đào tận gốc, chốc tận rễ", làm cho cách mạng bị thoái trào. Khi về nước, chỉ đạo Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 8 (tháng 5/1941), Hồ Chí Minh xác định dứt khoát, lực lượng cách mạng gồm tất cả các giai tầng, thành lập Mặt trận Việt Minh để tập hợp họ. Với hơn 10 triệu hội viên, Mặt trận Việt Minh đóng vai trò quyết định trong Tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Những ngày khó khăn, hiểm nghèo sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Hồ Chí Minh phát huy cao độ vai trò của các tầng lớp nhân dân trong xây dựng và bảo vệ chính quyền. Nhiều nhà đại tư sản, đại địa chủ như Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Hòa Tường, Nguyễn Hữu Tiệp, Ngô Tử Hạ, Đỗ Đình Thiện... đã mang hết gia tài ủng hộ cách mạng. Nhà trí thức yêu nước, tài cao đức trọng, Huỳnh Thúc Kháng không quản tuổi cao sức yếu, đường sá xa cách, từ

Quảng Nam ra Hà Nội giúp nước. Nhiều quan lại trong triều đình cũ như Bùi Bằng Đoàn... sẵn sàng từ bỏ cuộc sống nhung lụa theo Hồ Chí Minh lên chiến khu Việt Bắc phục vụ cách mạng.

Ngày nay, Việt Nam có nhiều giai tầng như công nhân, nông nhân, trí thức, doanh nhân, dân tộc, tôn giáo, người trong đảng, người ngoài đảng... Mỗi giai tầng có điểm mạnh, điểm yếu riêng, phong tục, tập quán, trình độ khác nhau. Họ phải được tập hợp, quy tụ thành một khối thống nhất, không phân biệt. Người tốt phải làm cho họ tốt hơn. Người chưa tốt phải cảm hóa, giáo dục, giác ngộ, làm cho họ trở thành người tốt, không được kỳ thị, xa lánh. Các bộ phận còn lạc hậu về trình độ, phong tục, tập quán, phải giúp họ tiến bộ, bắt kịp với xu thế của dân tộc và thời đại. Người giữ vai trò lãnh đạo quản lý phải đoàn kết được mọi thành viên trong cơ quan, đơn vị của mình. Trí tuệ, sức mạnh của tập thể, của mỗi người chỉ được phát huy khi họ sống trong một tập thể đoàn kết, gắn bó, tương đồng về lợi ích.

Thứ năm, đa dạng hóa và đẩy mạnh các hình thức tập hợp quần chúng nhân dân. Hồ Chí Minh xác định Mặt trận dân tộc thống nhất là tổ chức tập hợp quần chúng thích hợp nhất. Mỗi thời kỳ, gắn với hoàn cảnh lịch sử cụ thể, Hồ Chí Minh chủ trương thành lập một Mặt trận thích hợp (Năm 1930, thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất. Năm 1939, thành lập Mặt trận dân chủ Đông dương. Năm 1941, thành lập Mặt trận Việt Minh. Năm 1951 thành lập Mặt trận Liên Việt...). Bên cạnh hình thức cơ bản đó, Hồ Chí Minh còn tập hợp qua các phong trào, cuộc vận động, gắn với từng hoàn cảnh, nhiệm vụ cách mạng. Năm 1945, phong trào "tuần lễ vàng" thu hút đông đảo nhân dân tham gia, đặc biệt là các nhà tư sản, địa chủ. Nhân dân nô nức nộp vàng vào kho Nhà nước. Chính phủ quyên góp được 370 kg vàng, trong đó gia đình đại tư sản Trịnh Văn Bô góp 5.147 lượng. Phong trào "Bình dân học vụ" với phương châm "người biết nhiều dạy người biết ít, người biết ít dạy người không biết gì", đến cuối năm 1946 xóa nạn mù chữ cho hơn 2,5 triệu người...

Ngày nay, cần xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vững mạnh, tạo môi trường thân thiện, gần gũi để tập hợp, giáo dục nhân dân. Thường xuyên phát động các cuộc vận động, phong trào, chiến dịch, tạo nhiều sân chơi bổ ích..., gắn với từng hoàn cảnh, phù hợp với từng lực lượng, để tập

hợp, biểu dương quần chúng, phát hiện nhân tài cho đất nước. Những sân chơi giàu trí tuệ của Đài Truyền hình Việt Nam như “Đường lên đỉnh Olympia”, “Siêu trí tuệ Việt Nam”, “Tìm kiếm tài năng Việt Nam”, “Ai là triệu phú”, “Rung chuông vàng”, “SV”... phải được đẩy mạnh, duy trì liên tục. Phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Phụ nữ giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “Mùa hè xanh”, “Sinh viên tình nguyện”... phải đi vào chiều sâu, không hình thức, không bệnh thành tích, mới thực sự thu hút được nhân dân. Thường xuyên tổng kết Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” để biểu dương, tôn vinh những người luôn ủng hộ, đồng hành cùng các doanh nghiệp. Lễ hội truyền thống tốt đẹp của dân tộc như Lễ hội Đền Hùng, Hội Lim, Lễ Hội Đền Trần... cần được gìn giữ, bảo tồn, phát huy bản sắc, không để mai một, lai căng, hoặc biến dạng. Đây là nơi tập hợp, khơi dậy tinh thần yêu nước, thông qua đó mà đoàn kết toàn dân tộc.

Thứ sáu, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục vận động nhân dân. Phải coi đây là công cụ quan trọng thực hiện đại đoàn kết dân tộc. Là con người, ai cũng hướng tới chân, thiện, mỹ. Khi mắc phải sai lầm, nếu được giải thích cặn kẽ, ân cần, trên tinh thần xây dựng, tình yêu thương lẫn nhau sẽ cảm hóa và giúp mọi người xích lại gần nhau. Ông cha từng đúc kết “Nói ngọt thì lọt đến xương”. Những bất đồng trong nhân dân nếu chỉ giải quyết bằng bạo lực sẽ gây ức chế, thậm chí làm cho nhân dân chống đối. Giải thích, giáo dục để nhân dân từng bước nhận thức đúng vấn đề là tạo ra mối đoàn kết chân thành, bền vững. Bởi vậy, từ người làm công tác tuyên truyền, cho đến nội dung, phương pháp, hình thức phải được lựa chọn kỹ lưỡng. Người đi tuyên truyền phải có năng lực diễn thuyết, gương mẫu, nói đi đôi với làm, có uy tín, có sức thuyết phục, là tấm gương cho người nghe học tập. Nội dung truyền truyền ngắn gọn, đi vào trọng tâm của vấn đề, không hàn lâm khó hiểu, gần gũi với trình độ, phong tục tập quán của nhân dân. Hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng, gắn với mỗi đối tượng nhưng phải chính xác, hiệu quả, tránh qua loa, hình thức, phô trương. Kiểu tuyên truyền cầu thả, thiếu trách nhiệm, gây hiểu lầm cho nhân dân như “mỗi gia đình có hai con vợ chồng hạnh phúc” phải được chấn chỉnh.

Thứ bảy, kiên quyết trừng trị những phần tử gây chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc. Bất luận đó là ai, người Việt Nam trong nước hay người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài đều phải trừng trị nghiêm khắc. Việc làm này vừa ngăn chặn các phần tử chống phá, để người khác không bắt trước, a dua, vừa giữ vững khối đại đoàn kết dân tộc. Hiểu rõ vai trò của đại đoàn kết dân tộc với cách mạng Việt Nam, các phần tử phản cách mạng không ngừng chống phá, từ trong Đảng cho đến ngoài Đảng, từ mặt trận chính trị, đến kinh tế, văn hóa, quân sự, ngoại giao. Phát hiện và làm thất bại những âm mưu hành động đó là sự nghiệp của toàn dân, phải động viên khuyến khích nhân dân không bao che, tiếp tay, dung túng, mạnh dạn tố cáo khi phát hiện. Nâng cao nhận thức cho nhân dân để không sa vào âm mưu, thủ đoạn của chúng. Xử phạt các phần tử đó phải nghiêm minh, công khai, đúng người đúng tội.

Những nội dung trên mới là bước đầu trong việc học tập chuyên đề năm 2020. Trước yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn mới, Đảng, Nhà nước cần tiếp tục quán triệt sâu sắc vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc, cụ thể hóa nội dung chuyên đề cho sát với thực tế. Mỗi cá nhân, đơn vị kiểm điểm lại tư tưởng, hành động của mình trong việc xây dựng tình đoàn kết, phát huy mặt tích cực, khắc phục hạn chế. Chúng ta tin tưởng rằng, thực hiện chuyên đề năm 2020 sẽ tạo bước chuyển biến thiết thực trong xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc Việt Nam, đưa sự nghiệp đổi mới đi đến thành công. □

Tài liệu tham khảo

1. Ban Tuyên giáo Trung ương, Trung Tâm thông tin công tác tư tưởng (2007), *117 chuyện kể về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*, Hà Nội.
2. *Đảng Cộng sản Việt Nam*, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011.
3. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 2*, Nxb CTQG, Hà Nội.
4. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 3*, Nxb CTQG, Hà Nội.
5. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 4*, Nxb CTQG, Hà Nội.
6. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 5*, Nxb CTQG, Hà Nội.
7. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 6*, Nxb CTQG, Hà Nội.
8. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 7*, Nxb CTQG, Hà Nội.
9. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 8*, Nxb CTQG, Hà Nội.
10. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 9*, Nxb CTQG, Hà Nội.
11. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 10*, Nxb CTQG, Hà Nội.
12. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 11*, Nxb CTQG, Hà Nội.
13. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 12*, Nxb CTQG, Hà Nội.
14. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 13*, Nxb CTQG, Hà Nội.
15. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 15*, Nxb CTQG, Hà Nội.